

Số: /KH-UBND Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022**

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và viên chức, ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2019;

Căn cứ Nghị định 112/2011/NĐ-CP, ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức cấp xã, phường, thị trấn; Nghị định 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/04/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10/4/2013 của Bộ Nội vụ - Bộ Quốc phòng Hướng dẫn việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV, ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 3089/BNV-CQĐP, ngày 25/6/2021 của Bộ Nội vụ về tiêu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công chức cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Kon Tum về ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 03 năm 2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 2102/SNV-XDCQ&TCBM ngày 17/8/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn về trình độ chuyên môn khi tuyển dụng công chức cấp xã và xét tuyển, bổ nhiệm đối với chức danh chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã;

Căn cứ Công văn số 2946/SNV-XDCQ&TCBM, ngày 17 tháng 11 năm

2022 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về ngành đào tạo trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của UBND huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ Công văn số 1247-CV/HU, ngày 18/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông về cho ý kiến triển khai tuyển dụng công chức xã năm 2022,

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Lựa chọn những người có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh công chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ vị trí việc làm để bổ sung vào đội ngũ công chức cấp xã trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu: Công tác tuyển dụng đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng và đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo tính cạnh tranh, đảm bảo theo yêu cầu vị trí việc làm.

II. NHU CẦU, TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

1. Nhu cầu tuyển dụng: 17 chỉ tiêu, cụ thể

- Chức danh công chức Văn phòng - Thống kê: **05 chỉ tiêu**;
- Chức danh công chức Văn hóa - xã hội: **04 chỉ tiêu**;
- Chức danh công chức Tài chính - Kế toán: **02 chỉ tiêu**;
- Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch: **02 chỉ tiêu**;
- Chức danh công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng & môi trường: **02 chỉ tiêu**;
- Chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã: **02 chỉ tiêu**;

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Tiêu chuẩn chung

2.1.1. Đối với các công chức: Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội:

+ Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

+ Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

+ Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu

nhệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

+ Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

2.1.2. *Đối với công chức Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã*: ngoài những tiêu chuẩn quy định tại điểm 2.1.1 nêu trên còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước.

2.2. Tiêu chuẩn cụ thể

- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh công chức tại điểm 2.1.1 nêu trên. Thực hiện theo Điều 1, Thông tư số 13/2019/TT-BNV, ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ.

- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành:

+ Ngoài ra, người dự tuyển phải đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3, nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; khoản 1 và khoản 3, Điều 17 Thông tư liên tịch số 01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10/4/2013 của Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng đối với Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; điểm 4, khoản II Văn bản số 2102/SNV-XDCQ&TCBM ngày 17/8/2021 của Sở Nội vụ.

+ Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trình độ trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên.

+ Trong quy hoạch chức danh Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã.

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

3.1. *Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển.*

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

3.2. *Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển.*

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng xử lý biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

III. PHƯƠNG THỨC, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng:

1.1. Đối với các chức danh công chức: Văn phòng - Thống kê, Văn hóa - Xã Hội, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường:

Thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 7 của Nghị định 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4, Quy chế tuyển dụng ban hành kèm theo Quyết định 26/2020/QĐ-UBND. **Xét tuyển.**

1.2. Đối với chức danh công chức: Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 của Nghị định 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4, Quy chế tuyển dụng ban hành kèm theo Quyết định 26/2020/QĐ-UBND. **Xét tuyển và bổ nhiệm.**

1.3. Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được tuyển dụng không qua thi tuyển, xét tuyển đối với các trường hợp đặc biệt sau:

- Người tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi ở trong nước hoặc đạt loại khá trở lên ở nước ngoài, có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

- Người có trình độ từ đại học trở lên có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và có ít nhất 05 năm công tác trong lĩnh vực cần tuyển dụng.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển công chức cấp xã:

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc

hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

2.2. Trường hợp người dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 2.1 nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển vòng 2.

IV. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Đối với các chức danh công chức Văn Phòng - Thống kê, Văn hóa - Xã hội, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: Xét tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Đối với chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự: thực hiện xét các điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định tại khoản 2, Điều 6 Nghị định 112/2011.

V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC

Thực hiện theo điểm 1, 2 khoản 7, điều 1 Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và điểm 3, 4 điều 16 Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Từ nguồn kinh phí thu lệ phí hồ sơ xét tuyển hoặc nguồn kinh phí nhà nước cấp.

VII. THỜI GIAN XÉT TUYỂN

Dự kiến trong tháng 12 năm 2022, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ: Là cơ quan thường trực tham mưu Chủ tịch UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng tổ chức thực hiện đúng nội dung kế hoạch và các bước quy trình tuyển dụng công chức theo đúng quy định.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện: Chịu trách nhiệm thông báo trên các bản tin địa phương về kế hoạch, thông báo

tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

3. Trang thông tin điện tử huyện: Phối hợp đăng tải nội dung lên trang thông tin điện tử huyện để tổ chức, cá nhân biết.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Phối hợp triển khai thực hiện khi có yêu cầu, biên soạn đề thi, đáp án và các nội dung khác có liên quan phục vụ tốt cho công tác xét tuyển.

5. Ủy ban nhân dân các xã: Có trách nhiệm công khai Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 tại trụ sở đơn vị để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký tuyển dụng.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí hoạt động để tổ chức thực hiện xét tuyển công chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh